TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**
Số: 255/2017/QĐST- HNGĐ	*Hòa Thành, ngày 18 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 444/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 06, ấp T, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

-Bị đơn: Anh **Thân Văn C**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 3/6, xóm 4, ấp L, xã TR, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc Đ và anh Thân Văn C.

2. C nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- Về con chung: Có 01 con chung tên: Thân Ngọc Tố N, sinh ngày 18/7/2016.

Chị Trần Thị Ngọc Đ được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Thân Ngọc Tố N, sinh ngày 18/7/2016. Ghi nhận chị Đ không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Ngọc Đ và anh Thân Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Ngọc Đ và anh Thân Văn C trình bày không có.

- Về án phí: Chị Đ, anh C mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, ghi nhận chị Đ tự nguyện nộp thay cho anh C 75.000 đồng và được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp tại biên lai thu số 0004243 ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành. Hoàn trả lại cho chị Đ 150.000 đồng.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND H.Hòa Thành;
- UBND thị trấn Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Lưu

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Phụng